TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 300/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 361; khoản 4, Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 238/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Thanh T , sinh năm: 1993;

Địa chỉ: D12/363A ấp A, xã Đ, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Minh T , sinh năm: 1987;

Địa chỉ: 127 Lô Y chung cư N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 08 Quyển 01/2015 ngày 14/01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T là hợp pháp. Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024, ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thống nhất thỏa thuận:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thống nhất xác nhận có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết V, sinh ngày: 08/8/2014, giới tính: Nữ. Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thoả thuận

sau khi ly hôn giao con chung Nguyễn Ngọc Tuyết V cho ông Nguyễn Minh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10 tháng 5 năm 2024 cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.4] Trường hợp bà Trần Thị Thanh T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì ông Nguyễn Minh T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc bà Trần Thị Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi ông Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trần Thị Thanh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì bà Trần Thị Thanh T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.5] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.6] Về nợ chung và các vấn đề khác: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.7] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T cùng chịu.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết Vân, sinh ngày: 08/8/2014, giới tính: Nữ. Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T thoả thuận sau khi ly hôn giao con chung Nguyễn Ngọc Tuyết Vân cho ông Nguyễn Minh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10 tháng 5 năm 2024 cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Trần Thị Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Tuyết Vân, không ai có quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, các bên có thể thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bà Trần Thị Thanh T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì ông Nguyễn Minh T có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc bà Trần Thị Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi ông Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trần Thị Thanh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì bà Trần Thị Thanh T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ chung về tài sản khác: Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033396 ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (15).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang